HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HKII

MÔN: LỊCH SỬ

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN

Câu 1. Công trình kiến trúc nào sau đây mang tính biểu tượng của Cam-pu-chia?

A. Ang-co Vát. B. Ăng-co Thom. C. Thạt Luổng. D. Chùa Vàng.

Câu 2. Công trình kiến trúc nào sau đây mang tính biểu tượng của Lào?

A. Ăng-co Vát. B. Ăng-co Thom. C. Thạt Luổng. D. Chùa Vàng.

Câu 3. Thời kỳ hoàng kim của Vương quốc Cam-pu-chia là

A. Ăng-co. B. Phù Nam. C. Chăm pa. D. Đại Nam.

Câu 4. Từ những thế kỷ đầu công nguyên, khu vực Đông Nam Á chịu ảnh hưởng của nền văn minh nào sau đây?

A. Hi Lạp. B. Ấn Độ. C. La Mã. D. Văn Lang.

Câu 5. Một trong những quốc gia ra đời ở khu vực Đông Nam Á từ những thế kỷ trước công nguyên là

A. Chăm-pa. B. Phù Nam. C. Pa-gan. D. Văn Lang.

Câu 6. Thể chế chính trị chủ yếu của các quốc gia Đông Nam Á thời kỳ cổ - trung đại là

A. cộng hòa. B. quân chủ. C. chiếm nô. D. dân chủ.

Câu 7. Từ thế kỷ XVI đến thế kỷ XIX, là thời kỳ các quốc gia Đông Nam Á

A. khủng hoảng suy vong. B. phát triển rất thịnh đạt.

C. đang tiến hành cải cách. D. đều trở thành thuộc địa.

Câu 8. Khu vực nào trên thế giới được xem là quê hương của cây lúa nước?

A. Đông Bắc Á. B. Trung Đông. C. Đông Nam Á. D. Trung Quốc.

Câu 9. Một trong những nguyên nhân giải thích khu vực Đông Nam Á chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn hóa Ấn Độ là

A. sớm tiếp xúc, buôn bán với thương nhân Ấn Độ. B. giao thông trên bộ rất thuận lợi tiếp cận học tập.

C. chính sách ngoại giao của các nước Đông Nam Á. D. văn hóa truyền bá bằng con đường chiến tranh.

Câu 10. Đặc điểm quá trình tiếp thu những ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa bên ngoài tại khu vực Đông Nam Á là

A. tiếp thu có chọn lọc. B. chú trọng đến Ấn Độ. C. tẩy chay phương Tây. D. xóa bỏ văn hóa bản địa.

Câu 11. Một trong những nội dung là điểm tương đồng khi nói về chữ viết của các nước Đông Nam Á là

A. đều thuộc nhóm ngôn ngữ Hán - Tạng và được phổ biến trên thế giới.

B. sử dụng chữ viết cổ của Ấn Độ, Trung Quốc trước khi có chữ viết riêng.

C. ngày nay đã không còn được tiếp tục sử dụng vì quá khó ghi âm kí tự.

D. chữ viết truyền bá vào Đông Nam Á thông qua con đường chiến tranh.

LIVEWORKSHEETS

Câu 12. Một trong những điểm chung của tín ngưỡng văn hóa bản địa Đông Nam Á là

A. có nguồn gốc chung từ các tô-tem nguyên thủy. B. gần gũi với cuộc sống của cư dân nông nghiệp.

C. duy trì đến nay, có vai trò ngày càng quan trọng. D. được truyền bá ra ngoài qua quá trình buôn bán.

Câu 13. Nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc còn được gọi là văn minh

A. Sông Hồng. **B.** Phù Nam. **C.** Sa Huỳnh. **D.** Bản địa.

Câu 14. Địa bàn cư trú chủ yếu của cư dân Việt cổ thuộc khu vực nào trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

A. Khu vực Bắc bộ và Bắc Trung bộ. **B.** Khu vực Trung bộ.

C. Khu vực Nam bộ. **D.** Cư trú rải rác trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Câu 15. Kinh tế chính của cư dân Văn Lang – Âu Lạc là

A. săn bắn, hái lượm. **B.** nông nghiệp lúa nước. **C.** thương nghiệp. **D.** thủ công nghiệp.

Câu 16. Sản phẩm cho thấy nghề đúc đồng của cư dân văn minh Văn Lang-Âu Lạc đạt đến đỉnh cao về kỹ thuật, luyện kim và mĩ thuật là

A. lưỡi cày đồng. B. mũi tên đồng. C. thạp đồng Đào Thịnh. D. trống đồng Đông Sơn.

Cầu 17. Tầng lớp thấp nhất trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc là

A. nô tì. B. thợ thủ công. C. nông nô. D. nông dân.

Câu 18. Sau khi lập ra nước Văn Lang, Hùng Vương đặt kinh đô tại

A. Cổ Loa. B. Hoa Lư. C. Phong Châu. D. Thanh Hóa.

Câu 19. Đặc điểm của bộ máy Nhà nước Văn Lang là

A. đã hoàn chỉnh, do Hùng Vương đứng đầu.

B. đã hoàn chỉnh, do An Dương Vương đứng đầu.

C. còn đơn giản, sơ khai, chưa có tính hệ thống.

D. còn đơn giản, sơ khai, nhưng đã có tính hệ thống.

Câu 20. Trong đời sống thường nhật, phụ nữ Việt cổ thời Văn Lang - Âu Lạc mặc trang phục như thế nào?

A. Mặc áo, váy, yếm che ngực, đi chân đất.
B. Mặc áo, váy, đội nón quai thao, đi guốc mộc.
C. Mặc áo tứ thân, đội khăn mỏ quạ, đi guốc mộc.
D. Mặc áo, váy, yếm che ngực và đi dép.

Câu 21. Hoa văn nào trên trống đồng cho thấy đời sống của cư dân Văn Lang - Âu Lạc gắn liền với lễ hội?

A. Hình Mặt Trời và chim Lạc. B. Hình người đang giã gạo.
C. Hình các vũ công đang nhảy múa. D. Hình nhà sàn mái cong.

Câu 22. Điểm tương đồng trong đời sống tinh thần của cư dân Việt cổ và Chăm-pa là gì?

A. Thịnh hành ngưỡng thờ cúng tổ tiên. B. Có tục ăn trầu cau, nhuộm răng đen.
C. Xây nhiều đền tháp để thờ thần Siva. D. Sùng mộ Phật giáo và Ấn Độ giáo.

LIVEWORKSHEETS

Câu 23. Văn minh Văn Lang - Âu Lạc có cội nguồn từ văn hóa nào sau đây?

A. Óc Eo. B. Phùng Nguyên. C. Sa Huỳnh. D. Gò Mun.

Câu 24. Một trong những điểm thuận lợi mà các dòng sông Hồng, sông Cả, sông Mã đem lại cho cuộc sống của cư dân Việt cổ là

A. Các bến cảng sâu, rộng. B. Các đồng bằng màu mỡ.

C. Trung tâm giao thương. D. Khí hậu nhiệt đới gió mùa.

Câu 25. Nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú đã tạo điều kiện cho ngành kinh tế nào sau đây của người Việt cổ phát triển?

A. Làm gốm. B. Dệt lụa. C. Luyện kim. D. Buôn bán.

Câu 26. Nội dung nào sau đây **không** phải là cơ sở hình thành nhà nước Văn Lang - Âu Lạc?

A. Điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển kinh tế nông nghiệp.

B. Chịu ảnh hưởng từ các nền văn minh bên ngoài: Ấn Độ, Trung Hoa.

C. Sự tan rã của công xã nguyên thủy dẫn đến sự phân hóa xã hội.

D. Xuất phát từ nhu cầu đoàn kết phát triển kinh tế, chống ngoại xâm.

Câu 27. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đời sống tinh thần của người Việt cổ trong xã hội Văn Lang - Âu Lạc?

A. Hoạt động kinh tế chính là nông nghiệp lúa nước.

B. Tín ngưỡng phồn thực, thờ cúng ông bà tổ tiên.

C. Có tục xăm mình, ăn trầu, nhuộm răng đen.

D. Âm nhạc phát triển cả về nhạc cụ lẫn loại hình.

Câu 28. Điểm giống nhau trong tổ chức bộ máy nhà nước của các quốc gia cổ trên lãnh thổ Việt Nam là

A. xây dựng bộ máy nhà nước quân chủ.

B. xây dựng bộ máy nhà nước dân chủ.

C. đứng đầu là vua, giúp việc cho vua có các Lạc Hầu, Lạc tướng.

D. bộ máy nhà nước còn đơn giản, sơ khai, chưa có hệ thống.

Câu 29. Nhận xét nào sau đây là **không** đúng về vai trò của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc đối với tiến trình phát triển của lịch sử Việt Nam?

A. Là nền văn minh đầu tiên của dân tộc Việt Nam.

B. Góp phần quan trọng để dân tộc chống lại sự đồng hóa.

C. Đưa Việt Nam trở thành quốc gia giàu mạnh nhất khu vực.

D. Đặt nền tảng cho sự phát triển của các nền văn minh về sau.

Câu 30. Nhận xét nào sau đây là đúng về nhà nước Âu Lạc?

A. Nhà nước phong kiến đầu tiên của người Việt. B. Tổ chức nhà nước đã thể hiện tính hệ thống.

C. Ra đời sau cuộc kháng chiến chống nhà Hán. D. Dựa trên nền kinh tế chính là thủ công nghiệp.

LIVEWORKSHEETS

Câu 31. Người Việt cổ đã sử dụng phổ biến …, tạo nên bước chuyển biến lớn trong kĩ thuật trồng lúa nước. Điền vào dấu …

A. mũi tên đồng B. lưỡi cày đồng C. Thạp đồng D. lưỡi liềm đồng

Câu 32. Nội dung nào sau đây là biểu hiện cho sự phát triển kinh tế của cư dân Văn Lang – Âu Lạc?

A. Kĩ thuật luyện kim (đồ đồng) phát triển đến trình độ cao.
B. Có cảng thị Óc Eo là trung tâm buôn bán với nhiều quốc gia.
C. Có nhiều cảng thị nổi tiếng như: Đại Chiêm, Thị Nại, ...
D. Mở rộng ảnh hưởng ra nhiều quốc gia ở khu vực Đông Nam Á.

Câu 33. Lãnh thổ ban đầu của nền văn minh Chăm-Pa thuộc về khu vực nào trên đất nước Việt Nam hiện nay?

A. Bắc bộ. B. Trung bộ. C. Nam bộ. D. Tây nguyên.

Câu 34. Điểm tương đồng trong đời sống tinh thần của cư dân Việt cổ và Chăm-pa là gì?

A. Thịnh hành ngưỡng thờ cúng tổ tiên.
B. Có tục ăn trầu cau, nhuộm răng đen.
C. Xây nhiều đền tháp để thờ thần Siva.
D. Sùng mộ Phật giáo và Ấn Độ giáo.

Câu 35. Điểm giống nhau giữa văn minh Văn Lang-Âu Lạc và văn minh Chăm-pa là

A. nền kinh tế chủ yếu là nông nghiệp trồng lúa nước.

B. kỹ thuật đúc đồng, rèn sắt phát triển.

C. hoạt động giao thương trên biển phát triển.

D. phát triển nghề khai thác trầm hương.

Câu 36. Di tích văn hóa Chăm-pa nào được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới?

A. Tháp Po Nagar (Nha Trang). B. Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam).

C. Tháp Bánh ít (Bình Định). D. Tháp Po Klong Garai (Ninh Thuận).

Câu 37. Văn minh Champa được hình thành trên cơ sở tiếp nối nền văn hóa nào?

A. Văn hóa Phùng Nguyên. **B.** Văn hóa Đông Sơn.

C. Văn hóa Sa Huỳnh. **D.** Văn hóa Óc Eo.

Câu 38. Thể chế nhà nước Chăm-Pa thời kỳ cổ - trung đại là

A. thành bang. B. dân chủ. C. quân chủ. D. phong kiến phân quyền.

Câu 39. Trong lịch sử, nền văn minh Phù Nam tồn tại trên bộ phận lãnh thổ nào thuộc Việt Nam ngày nay?

A. Nam Bộ. B. Tây Nguyên. C. Bắc Bộ. D. Trung Bộ.

Câu 40. Nội dung nào sau đây là hoạt động kinh tế chính của cư dân Chăm-Pa thời kỳ cổ - trung đại?

A. Công nghiệp. B. Nông nghiệp. C. Thương nghiệp. D. Thủ công nghiệp.

Câu 41. Văn minh Phù Nam được hình thành trên cơ sở văn hóa nào sau đây?

A. Đông Sơn. B. Sa Huỳnh. C. Óc Eo. D. Gò Tháp.

Câu 42. Một trong những tôn giáo chính của cư dân Phù Nam là

LIVEWORKSHEETS

A. Phật giáo. B. Hồi giáo. C. Kito giáo. D. Nho giáo.

Câu 43. Cư dân Phù Nam đã tiếp thu có sáng tạo những thành tựu văn minh Ấn Độ để làm phong phú nền văn hóa dân tộc. Điều này được thể hiện thông qua việc

A. hình thành tín ngưỡng vạn vật hữu linh, phồn thực.
B. xây dựng hệ thống chữ viết riêng trên cơ sở chữ Phạn.
C. hình thành tập tục ăn trầu cau và hoả táng người chết.
D. sáng tác ra sử thi Riêm Kê trên cơ sở sử thi Ramayana.

Câu 44. Một trong các thương cảng quan trọng của quốc gia Phù Nam là

A. Óc Eo. B. Vân Đồn. C. Thanh Hà. D. Phố Hiến.

Câu 45. Dòng sông đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển nông nghiệp của văn minh Chăm-Pa là

A. Sông Thu Bồn. B. Sông Đà Rằng. C. Sông Mê công. D. Sông Mã.

Câu 46. Dòng sông nào sau đây gắn liền với sự ra đời và phát triển của văn minh Phù Nam?

A. Sông Thu Bồn. B. Sông Đà Rằng. C. Sông Mê công. D. Sông Mã.

Câu 47. Vị trí địa lý tiếp giáp biển đã tạo điều kiện cho ngành kinh tế nào của cư dân Phù Nam phát triển mạnh?

A. Nông nghiệp. B. Nuôi trồng thủy sản. C. Chăn nuôi. D. Thương nghiệp.

Câu 48. Một trong những nguyên nhân lý giải vì sao cư dân Chăm-Pa xây dựng nhà nước theo mô hình quân chủ là do?

A. yêu cầu trị thủy, phát triển sản xuất nông nghiệp.

B. thực hiện theo mô hình từ các nước Đông Nam Á.

C. quy luật phát triển của lịch sử văn minh nhân loại.

D. sự giao lưu tiếp xúc với thương nhân Trung Quốc.

Câu 49. Điều kiện nào sau đây đã thúc đẩy Phù Nam trở thành một trong những trung tâm thương mại lớn của khu vực Đông Nam Á?

A. Thương mại phát triển sau cuộc phát kiến địa lý.

B. Nhu cầu vàng bạc của giai cấp quý tộc Phù Nam.

C. Nhiều địa điểm tránh bão, neo đậu tàu thuyền.

D. Chính sách khuyến khích của triều đình Đại Việt.

Câu 50. Một trong những nguyên nhân lý giải vì sao nền văn minh Chăm-Pa chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ là

A. quá trình giao thương diễn ra từ sớm và liên tục.

B. được du nhập đến bằng con đường chiến tranh.

C. sự khuếch trương ảnh hưởng của Hin-đu giáo.

D. do nhà vua Chăm-Pa áp đặt để dễ dàng cai trị.

Câu 51. Một trong những nội dung thể hiện đặc điểm của văn minh Chăm-Pa là

A. chỉ tiếp thu những thành tựu của văn minh Ấn Độ.

LIVEWORKSHEETS

B. có sự giao thoa giữa văn minh Trung Hoa, Ấn Độ.

C. kết hợp giữa văn hóa bản địa với văn hóa Ấn Độ.

D. kết hợp giữa văn hóa Đại Việt, văn hóa Phù Nam.

Câu 52. Một trong những cơ sở hình thành nền văn minh Phù Nam là

A. điều kiện tự nhiên không thuận lợi cho phát triển nông nghiệp.

B. chịu những ảnh hưởng mạnh mẽ của nền văn minh Ân Độ.

C. hình thành dựa trên sự phát triển của nền văn hóa Sa Huỳnh.

D. tiếp thu hoàn toàn những đặc trưng của văn minh Ấn Độ.

Câu 53. Một trong những nội dung thể hiện điểm tương đồng trong hoạt động kinh tế của các quốc gia cổ trên đất Việt Nam là

A. kinh tế đa dạng trên cơ sở của sản xuất nông nghiệp.

B. lấy thủ công- thương nghiệp là ngành kinh tế làm chủ đạo.

C. sớm tiếp xúc buôn bán với thương nhân phương Tây.

D. đối tượng buôn bán chủ yếu là thương nhân Trung Hoa.

Câu 54. Một trong những nội dung là nét tương đồng giữa văn minh Chăm-Pa và văn minh Phù Nam là

A. kỹ thuật xây tháp đến nay vẫn còn là bí ẩn.

B. bị tiêu diệt bởi sự xâm lược của phương Tây.

C. chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi văn hóa Ấn Độ.

D. đã phân hóa thành nhiều quốc gia hiện đại.

Câu 55. Một trong những nội dung là điểm khác biệt giữa văn minh Chăm-Pa và văn minh Phù Nam là

A. ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ.

B. dấu ấn rõ ràng của Hin-đu giáo.

C. sân xuất nông nghiệp phát triển.

D. giành độc lập từ tay Trung Quốc.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN ĐÚNG - SAI

Câu 1. "Khu đền Ăng-co Vát được coi là công trình kiến trúc mang tính biểu tượng, ghi dấu một thời hoàng kim của Vương quốc Cam-pu-chia thời Ăng-co (802-1432). Vương quốc Cam-pu-chia cùng với các quốc gia khác trong khu vực đã tạo dựng nên một hành trình văn minh Đông Nam Á phát triển liên tục qua nhiều thời kì và đạt những thành tựu rực rỡ."

a. Tư liệu đề cập đến một thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á cổ trung đại.

b. Ang-co-vát là công trình kiến trúc tiêu biểu nhất của nền văn minh Đông Nam Á.

c. Văn minh Đông Nam Á gắn liền với quá trình phát triển lâu dài, liên tục và rực rỡ.

d. Khu đền Ăng-co Vát thể hiện tính bản địa cao.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Từ những thế kỉ trước Công nguyên đến thế kỉ VII, trên nền tảng của văn hóa bản địa với kĩ nghệ sắt khá phát triển và những ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ, Trung Hoa, ở Đông Nam Á đã hình thành một số quốc gia như Văn Lang - Âu Lạc, Phù Nam, Chăm-Pa, Ta-ru-ma, Ma-lay-u. Ha-ri-pun-giay-a,... trong đó lớn mạnh nhất là Phù Nam."

a. Phù Nam là quốc gia cổ đại ở Đông Nam Á thuộc lãnh thổ Campuchia ngày nay.

b. Văn minh Đông Nam Á chịu ảnh hưởng lớn từ văn minh Trung Hoa và Ấn Độ.

LIVEWORKSHEETS

c. Các quốc gia ở Đông Nam Á cổ đại đều chịu ảnh hưởng từ văn minh Trung Hoa.

d. Nền tảng văn hóa bản địa ở Đông Nam Á dựa trên nền nông nghiệp trồng lúa nước.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Thánh lễ Thiên chúa giáo đầu tiên diễn ra ở Phi-lip-pin vào ngày 31-3-1521 tại thị trấn Li-ma-xa-oa, tỉnh Nam Lây tê, do hạm đội tàu của Phúc-đi-năng Ma-gien-lăng cử hành. Sự kiện này đã đánh dấu việc Thiên Chúa giáo lần đầu tiên xuất hiện ở Phi-lip-pin và cũng là thánh lễ đầu tiên ở Đông Nam Á."

a. Thiên chúa giáo là tôn giáo đầu tiên được du nhập từ bên ngoài vào Đông Nam Á.

b. Sự du nhập của Thiên chúa giáo chứng tỏ sự ảnh hưởng của văn minh phương Tây.

c. Phi-lip-pin là quốc gia đầu tiên và duy nhất ở Đông Nam Á tiếp thu Thiên chúa giáo.

d. Thánh lễ đầu tiên của Thiên chúa giáo được tổ chức ở Đông Nam Á.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: "Sự du nhập văn hóa phương Tây cũng đem đến cho Đông Nam Á nhiều yếu tố văn hóa mới như tôn giáo, ngôn ngữ, các hình thức văn hóa vật chất,... Văn minh Đông Nam Á trong thời kì này tiếp tục phát triển và đạt nhiều thành tựu quan trọng đặc biệt là văn học, nghệ thuật."

Tư liệu 2: "Với sự xâm nhập của văn hóa phương Tây, một số ngôn ngữ mới đã du nhập vào Đông Nam Á, như tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha,.. và được một bộ phận cư dân sử dụng. Ở Việt Nam, chữ Quốc ngữ cũng xuất hiện. Những ngôn ngữ này có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc thúc đẩy quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa phương Tây với Đông Nam Á."

a. Tư liệu khẳng định những tác động tích cực của văn hóa phương Tây đến Đông Nam Á.

b. Với sự du nhập của văn hóa phương Tây, văn hóa bản địa Đông Nam Á dần biến mất.

c. Sự xuất hiện của tôn giáo và ngôn ngữ đã thúc đẩy quá trình giao lưu văn hóa ở khu vực.

d. Sự du nhập của văn hóa phương Tây vào Đông Nam Á là một quá trình tự nguyện.

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Hàng trăm di tích lịch sử - văn hóa Chăm-Pa vẫn đang hiện diện trên dải đất miền Trung và Tây Nguyên. Khu di tích Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam) đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa thế giới. Các cộng đồng cư dân Chăm-Pa đã xây dựng một nền văn minh phản ánh đời sống vật chất, đời sống tinh thần giàu sức sáng tạo, có trình độ phát triển không thua kém bất kì nền văn minh nào ở Đông Nam Á thời cổ - trung đại. Văn minh Chăm-Pa có đóng góp trên nhiều phương diện đối với sự phát triển của lịch sử và văn hóa Việt Nam."

a. Văn minh Chăm-Pa tồn tại ở khu vực miền Trung và Tây Nguyên Việt Nam ngày nay.

b. Văn minh Chăm-Pa có trình độ phát triển cao nhất trong các quốc gia cổ ở Việt Nam.

c. Nhiều di tích lịch sử - văn hóa của văn minh Chăm-Pa đã được UNESCO ghi danh.

d. Cùng với Văn Lang - Âu Lạc và Phù Nam, Chăm-Pa là một phần của lịch sử Việt Nam.

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

"Phù Nam được thiên nhiên ưu đãi nhiều điều kiện cho phát triển kinh tế nông nghiệp và thương mại: mạng lưới sông ngòi dày đặc kết nối với nhau và đều đổ ra biển qua nhiều cửa sông lớn, trữ lượng nước ngọt dồi dào, nguồn lợi thủy sản phong phú, đa dạng: đất đai giàu phù sa,... Phần biển bao bọc ở phía đông và tây nam lãnh thổ với nhiều hải cảng thuận lợi là con đường hướng ra bên ngoài, tiếp xúc trực tiếp với khu vực Đông Nam Á hải đảo và Ấn Độ. Điều này giúp Phù Nam có thể sớm kết nối với nền thương mại biển quốc tế."

LIVEWORKSHEETS

a. Phù Nam là quốc gia cổ tồn tại trên khu vực đồng bằng Nam Bộ Việt Nam ngày nay.

b. Phù Nam là quốc gia có nền kinh tế thương mại biển phát triển bậc nhất ở khu vực.

c. Văn minh Phù Nam thông qua buôn bán chịu ảnh hưởng lớn từ Ấn Độ, Trung Hoa.

d. Nền kinh tế chính của cư dân cổ Phù Nam là nông nghiệp trồng lúa và ngoại thương.

B. PHẦN TỰ LUẬN

1. Đời sống vật chất, tinh thần của cư dân Văn Lang - Âu Lạc.

2. Tìm hiểu thành tựu văn minh Đông Nam Á

LIVEWORKSHEETS